

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới" trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới", Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới" trên địa bàn thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các giải pháp trọng tâm của Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông” trên địa bàn thành phố; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021 và Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới".

b) Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa là trách nhiệm chính của các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị quản lý khai thác đường thủy nội địa, đặc biệt là chính quyền, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp và những người có liên quan đến hoạt động giao thông đường thủy nội địa.

c) Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới phải được triển khai thực hiện đồng bộ, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển giao thông vận tải nói chung và quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa nói riêng; các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực khác có liên quan và phù hợp với điều kiện đặc thù của thành phố.

d) Phát huy những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; huy động tối đa các nguồn lực xã hội, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ mới, tiên tiến vào công tác quản lý hoạt động giao thông vận tải trong tình hình mới để đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.

2. Mục tiêu:

a) Mục tiêu tổng quát:

Xác định, tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho người tham gia giao thông và người dân sống dọc các tuyến đường thủy nội địa; tăng cường điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng, phương tiện đường thủy nội địa nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

- Đối với kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa:

+ Cải tạo 100% các điểm đen tai nạn giao thông trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương.

+ Cải tạo các điểm tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông ở mức cao trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương.

- Đối với phương tiện thủy:

+ 100% phương tiện thủy nội địa đăng ký, đăng kiểm và lắp các thiết bị nhận dạng, thiết bị thông tin liên lạc theo quy định.

+ 100% phương tiện thủy chở khách ngang sông được trang bị đầy đủ áo phao và dụng cụ nôii cầm tay cho hành khách trên phương tiện theo quy định.

- Đối với thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa, người tham gia giao thông đường thủy nội địa:

+ 100% thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa được đào tạo, huấn luyện và được cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn theo quy định.

+ 100% người tham gia giao thông đường thủy nội địa, chủ cảng, bến thủy nội địa, chủ phương tiện, thuyền trưởng, người lái phương tiện và người dân sinh sống dọc các tuyến đường thủy nội địa được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

+ 100% học sinh, sinh viên thường xuyên đi học bằng phương tiện thủy được tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa và được trang bị các kỹ năng cần thiết bảo đảm an toàn tính mạng khi xảy ra tai nạn giao thông đường thủy nội địa.

c) Định hướng sau năm 2030:

Hoàn thiện hệ thống pháp luật, quy hoạch và cơ chế chính sách về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa; đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; áp dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong hoạt động quản lý về an toàn giao thông đường thủy nội địa nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông đường thủy nội địa một cách bền vững.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch và cơ chế, chính sách:

a) Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật: Phối hợp với các cơ quan Trung ương nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật giao thông đường thủy nội địa theo Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ; rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa; rà soát, hoàn thiện quy định về điều kiện kinh doanh vận tải trên đường thủy nội địa; hệ thống các quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực đường thủy nội địa có liên quan đến an toàn giao thông.

b) Hoàn thiện quy hoạch: Phối hợp với các cơ quan Trung ương rà soát, xây dựng kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017 và Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Cơ chế, chính sách: Thực hiện theo Quyết định số 47/2015/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa.

2. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa:

a) Đối với luồng, tuyến: Cải tạo các điểm đen và các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương; cải tạo, nâng cấp các luồng, tuyến, cầu vượt sông; rà soát, hoàn thiện hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương và tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ cho hệ thống báo hiệu; Rà soát, công bố các tuyến đường thủy nội địa địa phương làm cơ sở cho công tác quản lý và bảo đảm các điều kiện an toàn giao thông theo quy định hiện hành.

b) Đối với hệ thống cảng, bến thủy nội địa: Cải tạo điều kiện an toàn giao thông cho các bến phà, bến khách ngang sông trên hệ thống đường bộ giao thông nông thôn.

c) Đối với hành lang an toàn: Rà soát, bổ sung mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đường thủy nội địa quốc gia và địa phương; nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường thủy nội địa.

3. Đối với phương tiện thủy nội địa:

Nghiên cứu, phát triển đóng mới các mẫu phương tiện đường thủy nội địa có tính năng an toàn cao, giá thành rẻ, phù hợp với điều kiện địa phương.

4. Công tác đào tạo, cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa:

Áp dụng khoa học công nghệ nâng cao chất lượng đào tạo và thi, kiểm tra cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; tăng cường xã hội hóa công tác đào tạo; nghiên cứu, bổ sung các hình thức, phương pháp thi khoa học và phù hợp với một

số loại, hạng giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn cho người dân, người có trình độ học vấn thấp và đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa:

a) Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa; tăng cường thanh tra, kiểm tra điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện thủy nội địa và hoạt động của các cảng, bến thủy nội địa:

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa. Tiếp tục thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”, “Cảng, bến sông an toàn”, mô hình “Cụm, khu dân cư an toàn giao thông đường thủy nội địa”.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến về quy tắc giao thông đường thủy nội địa; các quy định về đăng ký, đăng kiểm phương tiện; các điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa, đặc biệt chú trọng tuyên truyền về điều khiển phương tiện phải có chứng chỉ chuyên môn, không sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện và không chở quá tải trọng theo quy định. Tăng thời lượng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Giải pháp về nguồn vốn:

Tăng cường huy động nguồn vốn xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, phát triển cảng, cơ sở công nghiệp đóng mới và sửa chữa phương tiện, trên cơ sở các quy định của pháp luật

7. Quản lý an toàn giao thông:

Chủ động tiếp cận, ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ trong công tác tổ chức, quản lý nhằm nâng cao hiệu quả khai thác và bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa; tăng cường công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa, kết nối và chia sẻ dữ liệu với lực lượng Công an và Ủy ban nhân dân quận, huyện trên thành phố và các tỉnh giáp ranh; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tôn giáo ở địa phương có liên quan đến công tác trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban An toàn giao thông thành phố:

Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa. Chủ trì phối hợp các sở, ban ngành và các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”, “Cảng, bến sông an toàn”, “Cụm, khu dân cư an toàn giao thông đường thủy nội địa”.

2. Công an thành phố:

a) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát đường thủy phối hợp Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Đoàn kiểm tra liên ngành đường thủy nội địa thường xuyên tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa; ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan chức năng có liên quan xây dựng kế hoạch tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm về tải trọng cũng như các hành vi vi phạm khác về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa đối với phương tiện thủy nội địa hoạt động trên địa bàn thành phố.

c) Tăng cường công tác điều tra, làm rõ nguyên nhân các vụ tai nạn giao thông đường thủy (làm cơ sở xác định các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông), phối hợp với cơ quan chức năng xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Sở Giao thông vận tải:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp Bộ Giao thông vận tải xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai, quản lý hoạt động của bến khách ngang sông, họp chợ, làng chài, nuôi trồng thủy sản, đăng, đáy cá, xây dựng công trình và các hoạt động khác trên hành lang bảo vệ luồng các tuyến đường thủy nội địa quốc gia trên địa bàn thành phố.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp Bộ Giao thông vận tải xem xét, rà soát và công bố danh mục các tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp Công an thành phố, Ủy ban nhân quận, huyện và các cơ quan chức năng tăng cường công tác bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường thủy nội địa và lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố.

d) Tổ chức đăng ký, quản lý phương tiện thủy theo quy định của pháp luật; xây dựng các quy định về quản lý phương tiện thủy thô sơ, phương tiện được miễn đăng ký theo quy định của pháp luật.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ cho Thanh tra giao thông đường thủy nội địa, Cảng vụ đường thủy nội địa; quy hoạch, xây dựng các bến lưu giữ, tạm giữ phương tiện vi phạm theo điều kiện nguồn lực của thành phố.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Tiếp tục phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra các trường hợp khai thác cát, khoáng sản trái phép, kiểm soát việc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong vận chuyển, xếp, dỡ hàng hóa tại cảng, bến thủy nội địa, thi công công trình khai thác cát, khoáng sản trên đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố.

5. Sở Công Thương, Sở Xây dựng:

Thường xuyên kiểm tra, yêu cầu các đơn vị, chủ công trình đường dây tải điện, tuyến đường ống qua sông phối hợp với các cơ quan quản lý giao thông đường thủy tổ chức lắp đặt và duy trì báo hiệu đường thủy nội địa theo đúng quy định của pháp luật.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tiếp tục công tác kiểm tra việc thực hiện lắp đặt, duy trì báo hiệu đường thủy nội địa đối các công trình thủy lợi. Đồng thời, kịp thời tổ chức việc thanh thải các công trình thủy lợi không còn sử dụng nhưng ảnh hưởng đến luồng, hành lang bảo vệ luồng.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng phát động cho học sinh, sinh viên tham gia các cuộc thi tìm hiểu, tuyên truyền phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa.

b) Chỉ đạo các trường học vận động phụ huynh học sinh, các tổ chức, cá nhân để tự trang bị đủ cặp phao, áo phao, dụng cụ cứu sinh cho học sinh đi học bằng đò; có quy định đối với học sinh thường xuyên đi học bằng phương tiện thủy phải mặc áo phao hoặc sử dụng cặp phao, dụng cụ cứu sinh khi đi đò; đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông là một tiêu chí đánh giá đạo đức của học sinh.

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan chỉ đạo, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương và Đài truyền thanh các quận, huyện tuyên truyền các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa; về cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”, “Cảng, bến sông an toàn”, “Cụm, khu dân cư an toàn giao thông đường thủy nội địa”.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố, Báo Cần Thơ:

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và việc thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”, “Cảng, bến sông an toàn”, “Cụm, khu dân cư an toàn giao thông đường thủy nội địa”, trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, bố trí ngân sách địa phương và các nguồn lực khác để thực hiện các nội dung của Kế hoạch thuộc nhiệm vụ chi của thành phố.

11. Ủy ban nhân dân quận, huyện:

a) Chủ trì, phối hợp với Cảnh sát giao thông đường thủy, Thanh tra giao thông và các cơ quan liên quan tăng cường công tác quản lý hoạt động các bến khách ngang sông trên địa bàn, cương quyết đình chỉ hoạt động của các bến

khách ngang sông trái phép, các phương tiện chở khách ngang sông không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn trên địa bàn quản lý do bến khách ngang sông hoặc phương tiện không đủ các điều kiện an toàn, chở quá số người quy định, bến khách ngang sông không có đủ phao cứu sinh,...

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải để tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về đầu tư cơ sở hạ tầng đối với các bến khách ngang sông ở khu vực có điều kiện kinh tế khó khăn theo quy định.

12. Giao Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố phối hợp theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu Ban An toàn giao thông thành phố lồng ghép vào nội dung hội nghị sơ kết và tổng kết hàng năm, kịp thời đề nghị biểu dương, khen thưởng đột xuất những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới" trên địa bàn thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo định kỳ quý, 6 tháng và cả năm trước ngày 18 của tháng cuối quý, ngày 18 tháng 6 và ngày 18 tháng 12, gửi kết quả triển khai thực hiện về Ban An toàn giao thông thành phố để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.K

(Đính kèm phụ lục các chương trình, dự án)

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT và PCT UBND TP (1AD);
- UB MTTQ VN và các đoàn thể;
- Sở, ban ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP.UBND TP (3B);
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu VT.QT.



Đào Anh Dũng



-3



Phụ lục

Chương trình, dự án thực hiện Đề án “Các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới”
trên địa bàn thành phố Cần Thơ

(Kèm theo Kế hoạch số:126 /KH-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)



TT	Tên chương trình, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn
I	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật				
1	Tổ chức thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước” giai đoạn 2016 - 2020, “Cảng, bến sông an toàn” và mô hình “Cụm, khu dân cư an toàn giao thông đường thủy nội địa”.	Ban An toàn giao thông	Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	2019 - 2030	Ngân sách thành phố, Nguồn vốn xã hội hóa
2	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu, tuyên truyền phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong lực lượng học sinh, sinh viên.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ban An toàn giao thông thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện	hàng năm	Ngân sách thành phố, Nguồn vốn xã hội hóa
II	Đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông				
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng đối với các bến khách ngang sông ở khu vực có điều kiện kinh tế khó khăn.	Ủy ban nhân dân quận, huyện	Ban An toàn giao thông, Công an thành phố, Sở Giao thông vận tải	2019 - 2030	Ngân sách thành phố, Nguồn vốn xã hội hóa
2	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ cho Thanh tra chuyên ngành giao thông đường thủy nội địa, Cảng vụ đường thủy nội địa;	Sở Giao thông vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	2019 - 2025	Ngân sách thành phố, Nguồn vốn xã hội hóa
3	Quy hoạch, xây dựng các bến tạm giữ, lưu giữ phương tiện vi phạm.	Sở Giao thông vận tải	Sở Xây dựng, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư	2019 - 2025	Ngân sách thành phố

TT	Tên chương trình, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn
4	Cải tạo các điểm đèn và các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương; rà soát, hoàn thiện hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương và tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ cho hệ thống báo hiệu	Ban An toàn giao thông, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	Sở Giao thông vận tải	2019 - 2030	Ngân sách thành phố, Nguồn vốn xã hội hóa
-	Khảo sát, lập và công bố danh mục các dự án, các điểm đèn, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường thủy	Ban An toàn giao thông, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	Sở Giao thông vận tải	2019 - 2030	Ngân sách thành phố, Nguồn vốn xã hội hóa
-	Tổ chức lập kế hoạch đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, cải tạo, xóa bỏ các điểm đèn, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật	Ban An toàn giao thông, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	Sở Giao thông vận tải	2019 - 2030	Ngân sách thành phố, Nguồn vốn xã hội hóa
III	III Quản lý phương tiện thủy nội địa	Ban An toàn giao thông, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện	Sở Giao thông vận tải	2019 - 2020	Ngân sách thành phố
1	Tổ chức đăng ký, quản lý phương tiện thủy theo quy định của pháp luật; xây dựng các quy định về quản lý phương tiện thủy thô sơ, phương tiện được miễn đăng ký theo quy định của pháp luật.				